

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 97/2026/HS-ST
Ngày: 20 - 5 - 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Mộng Thu.
2. Ông Huỳnh Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Thành Phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Hằng – Kiểm sát viên Trung cấp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Thành Phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Thành Phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2026/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1- Võ Quốc C, sinh ngày: 29/9/1985, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã T, tỉnh Khánh Hòa; Nơi ở hiện tại: Tổ F, ấp P, xã L, Thành Phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn D và bà Nguyễn Thị R; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em; vợ, con: không; tiền án- tiền sự: Không; nhân thân:

+ Bản án số 23/HSST ngày 25/7/2005 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xử phạt bị cáo Võ Quốc C 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2025, chuyển tạm giam ngày 29/10/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ Tràm, Trại giam S1 Công an Thành Phố H. Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo Võ Quốc C:** Ông Nguyễn Công T- Luật sư Công ty L2- Đoàn Luật sư Thành phố H; địa chỉ: Số F đường S, phường T, Thành Phố Hồ Chí Minh.

2- Nguyễn Đức L1, sinh ngày: 30/12/1994, tại Thành Phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Tổ

F, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Không; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 chị em; vợ, con: không; tiền án- tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2025, chuyển tạm giam ngày 29/10/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ Tràm, Trại giam S1 Công an Thành Phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 15 phút, ngày 20/10/2025, L1 gọi điện thoại đến số 0908412195 gặp người thanh niên tên B (kết quả điều tra xác định là Võ Quốc C, sinh năm 1985; HKTT: Thôn T, xã T, tỉnh Khánh Hòa; nơi ở: Tổ F, ấp P, xã L, Thành Phố Hồ Chí Minh) để hỏi mua 10 (mười) tép ma túy loại Heroin. Bầy báo giá 900.000đồng và L1 đồng ý mua. B (Chánh) hẹn L1 đến nhà B tại tổ F, ấp P, xã L, Thành Phố Hồ Chí Minh để nhận ma túy. Khoảng 05 phút sau, L1 đến nhà B đưa số tiền 900.000đồng và lấy 10 (mười) tép ma túy. Sau khi nhận ma túy, lành đi đến đoạn đường hẻm thuộc tổ B, ấp P, xã L, Thành Phố Hồ Chí Minh lấy 01 (một) tép ma túy ra để sử dụng. Lành vừa sử dụng ma túy xong thì bị Công an xã L tuần tra phát hiện và bắt giữ như đã nêu trên.

Công an xã L, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục truy xét, bắt quả tang Võ Quốc C có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại tổ F, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon (dạng túi zip) bên trong chứa 5 (năm) gói nylon nhỏ được hàn kín kích thước khác nhau bên trong có chứa chất bột màu trắng (Chánh khai nhận là ma túy H1).

- 01 (một) túi nylon (dạng túi zip) bên trong có chứa 07 (bảy) gói nylon hàn kín có kích thước khác nhau bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (Chánh khai nhận là ma túy đá)

- 01 (một) túi nylon (dạng túi zip) bên trong có chứa 11 (mười một) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín có kích thước khác nhau bên trong có chứa chất bột màu trắng (Chánh khai nhận là ma túy H1)

- 01 (một) túi nylon (dạng túi zip) bên trong có chứa 11 (mười một) gói nylon nhỏ hàn kín có kích thước khác nhau, bên trong có chứa chất bột màu trắng (Chánh khai nhận là ma túy Heroin); 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa màu trắng một đầu hàn kín kích thước khác nhau (C khai nhận dùng để chứa ma túy sau khi phân chia)

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A91, màu xanh, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, đã qua sử dụng.

- Số tiền 900.000đồng (chín trăm ngàn đồng)
- 01 (một) túi có khóa kéo bằng vải dù màu xanh.
- 01 (một) miếng giấy bạc.
- 01 (một) cái quần dài bằng vải thun màu đen.

Kết quả điều tra xác định:

Vào đầu tháng 8/2025, thông qua người bạn tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) giới thiệu, Chánh liên hệ với một người phụ nữ tên T1 (không rõ nhân dân, lai lịch) ở P qua tài khoản Zalo “T” để hỏi mua ma túy với tổng số tiền 20.000.000đồng thì Tiên đồng ý và yêu cầu C chuyển tiền trước cho T1 qua số tài khoản: 523456112 tại ngân hàng V, tên tài khoản NGUYEN THI THUY TIEN, khi đủ số tiền 20.000.000 đồng thì T1 sẽ giao ma túy cho C. Do C không có đủ tiền để chuyển một lần nên C phải gom tiền rồi đi đến tiệm tạp hóa ở xã L (không nhớ tên, địa chỉ), đưa tiền mặt rồi nhờ chuyển nhiều lần cho T1 qua số tài khoản mà T1 đưa trước đó. Khi C chuyển cho T1 được 12.000.000đ thì T1 bắt đầu giao ma túy, nhưng không giao trực tiếp cho C mà T1 yêu cầu C kêu người tên Đ (là người đã giới thiệu T1 cho C) đến khu vực cây xăng dầu thuộc xã P, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận ma túy. Sau đó, Đ đưa về cho Chánh 02 (hai) gói ma túy loại Heroine. Khi C chuyển thêm 8.000.000đ thì T1 tiếp tục đưa cho Đ 03 (ba) gói ma túy loại Heroine nữa mang về cho Chánh. Chánh phân chia ma túy mua được thành nhiều tép và gói nylon chứa heroine với mục đích để bán lại kiếm lời (không rõ số lượng cụ thể). Chánh đã bán cho Đ 60 tép heroin; bán cho Nguyễn Đức L1 06 tép heroine và bán cho một số người khác với số lượng từ 2 tới 3 tép heroine. Số còn lại Chánh cất giấu tại nơi ở của mình với mục đích bán lại cho đối tượng nghiện.

Sau này, C nghe nói thời gian tới việc mua ma túy sẽ khó khăn hơn nên C nảy sinh ý định mua thêm ma túy. Ngày 16/10/2025, C tiếp tục liên hệ với T1 hỏi mua ma túy Heroine với giá 20.000.000 đồng, Tiên đồng ý và yêu cầu C chuyển tiền trước cho T1. Do Chánh chỉ còn 18.000.000 đồng nên Chánh xin nợ 2.000.000 đồng và Tiên đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong, Chánh đến tiệm tạp hóa ở xã L (không nhớ tên, địa chỉ) nhờ chuyển số tiền 18.000.000đ vào số tài khoản: 523456112, ngân hàng V của T1 thì T1 báo khi nào có ma túy T1 sẽ thông báo và hẹn địa điểm giao nhận ma túy. Khoảng 03 ngày sau, T1 thông báo đã có ma túy và yêu cầu C kêu Đ đến khu vực cây xăng dầu thuộc xã P để nhận ma túy. Sau đó, C kêu Đ đến gặp T1 để lấy ma túy, Đ đã đi nhận và đưa về cho Chánh 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 05 (năm) gói nylon nhỏ được hàn kín có các kích thước khác nhau bên trong có chứa chất ma túy Heroine và 01 (một) gói nylon có chứa chất ma túy đá (đây là số ma túy mà T1 cho thêm). Sau đó, Chánh chia nhỏ gói ma túy đá thành 09 (chín) gói nylon có các kích thước khác nhau với mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 20/10/2025, Nguyễn Đức L1 liên hệ với C hỏi mua ma túy Heroine với giá 900.000 đồng thì C đồng ý và hẹn L1 đến nhà của C thuê ở tại tổ F, ấp P, xã L để giao dịch mua bán ma túy. Khi L1 đến phòng trọ của C thì L1 đưa cho C số tiền 900.000đồng và C đưa cho L1 10 (mười) tép heroine. Đến khoảng 07 giờ 30 ngày 20/10/2025, Chánh tiếp tục bán cho Đ (là

người đã giới thiệu cho Chánh mua ma túy) 60 (sáu mươi) đoạn ống nhựa màu trắng có chứa ma túy Heroine với giá 4.500.000 đồng tại đoạn đường gần vòng xoay H thuộc xã L, Thành Phố Hồ Chí Minh nhưng Đ chưa đưa tiền và hẹn khi bán số ma túy này sẽ đưa lại cho C. Số ma túy còn lại, C chia 05 (năm) gói nylon chứa ma túy Heroine bỏ vào trong 01 (một) túi Zip và 09 (chín) gói nylon chứa chất ma túy đá bỏ trong 01 (một) túi Zip rồi Chánh bỏ tất cả vào trong túi quần treo trên sào phơi đồ; bỏ 11 (mười một) đoạn ống nhựa màu trắng có chứa chất ma túy Heroine vào trong 01 (một) túi Z và bỏ 11 (mười một) gói nylon có chứa chất ma túy Heroine vào trong 01 (một) túi Zip rồi để tất cả vào trong 01 (một) cái túi có khóa kéo bằng vải dù màu xanh treo trên móc phơi đồ trong nhà. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đang ở nhà thì Công an xã L đến khám xét khẩn cấp, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Võ Quốc C khai nhận đã bán ma túy được nhiều lần, bán cho nhiều người khác nhau, cụ thể như sau:

- Chánh đã bán ma túy cho người đàn ông tên Đ (không rõ nhận thân lai lịch) được 02 lần, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Vào khoảng 1 tuần trước khi bị bắt thì C có bán cho Đ 60 (sáu mươi) tép ma túy heroine với giá 4.500.000 đồng, địa điểm giao dịch tại đoạn đường gần vòng xoay H, xã L, Thành Phố Hồ Chí Minh nhưng Đ chưa đưa tiền cho C và xin nợ lại khi nào bán được số ma túy này sẽ trả lại cho Chánh sau nên Chánh đồng ý.

+ Lần thứ hai: Vào khoảng buổi chiều ngày 17/10/2025, khi C đang ở nhà thuê thuộc tổ F, ấp P, xã L, Thành Phố Hồ Chí Minh thì Đ tiếp tục liên hệ với C để hỏi mua 4.500.000 đồng tiền ma túy Heroine và C đồng ý. Sau đó, C mang theo 60 (sáu mươi) tép ma túy heroine đến địa điểm gần vòng xoay H, xã L, Thành Phố Hồ Chí Minh giao ma túy cho Đ nhưng do Đ chưa có tiền nên Đ hẹn khi nào bán lại số ma túy này rồi có tiền thì Đ sẽ trả cho Chánh S và C đồng ý.

- Chánh đã bán ma túy cho Nguyễn Đức L1 03 lần, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ 10 phút ngày 13/10/2025, L1 gọi điện cho Chánh qua số điện thoại 0908412915 hỏi mua 300.000 đồng ma túy heroine. Chánh đồng ý và hẹn đến nhà Chánh thuê tại tổ F, ấp P, xã L, Thành Phố Hồ Chí Minh để giao nhận ma túy. Lành đưa Chánh 300.000 đồng và C bán cho L1 03 (ba) tép ma túy Heroine;

+ Lần thứ hai: Vào khoảng 18 giờ 15 phút ngày 18/10/2025, L1 gọi điện vào số điện thoại 0908412915 của Chánh để hỏi mua 300.000 đồng ma túy Heroine. Chánh đồng ý và hẹn L1 đến nhà Chánh để giao nhận ma túy. Lành đưa Chánh 300.000 đồng và C bán cho L1 03 (ba) tép ma túy Heroine;

+ Lần thứ ba: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 20/10/2025, khi C đang ở nhà thì L1 sử dụng số điện thoại 0379835772 gọi vào số điện thoại 0908412195 của C để hỏi mua 900.000 đồng ma túy Heroine, C đồng ý và hẹn L1 đến nhà Chánh để mua bán ma túy. Tại đây, L1 đưa Chánh 900.000 đồng và C đưa cho L1 10 (mười) tép ma túy Heroine.

- Ngoài ra Chánh còn bán ma túy cho một số người khác nhưng C không biết tên và nhận thân lai lịch cụ thể. Khi cần mua ma túy thì những người này sẽ liên

hệ với C qua số điện thoại 0908412195 để hỏi mua và C sẽ hẹn tới phòng trọ của Chánh để giao nhận ma túy và C chỉ nhận tiền mặt khi bán ma túy.

Nguyễn Đức L1 khai nhận đã mua ma túy của Chánh 03 lần như đã nêu trên với mục đích để sử dụng.

Bản kết luận giám định số 8350/KL-KTHS ngày 25/10/2025 của Phòng K, Công an Thành phố H kết luận đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Đức L1 như sau:

- 01 (một) phong bì màu trắng trên phong bì được đánh số 01 cùng các chữ ký ghi họ tên của: Nguyễn Thanh H2, Nguyễn Công T2, Nguyễn Đức L1, Đặng Hoàng T3 và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an xã L, Công an thành phố H bên trong có chứa 09 (chín) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (Ký hiệu mẫu A) có khối lượng 0,3478 gam, là ma túy, loại Heroine.

Bản kết luận giám định số 8351/KL-KTHS ngày 24/10/2025 của Phòng K, Công an Thành phố H kết luận đối với số ma túy thu giữ của Võ Quốc C như sau:

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 01) có dấu mộc tròn màu đỏ của Công an xã L, Công an thành phố H cùng các chữ ký ghi họ tên của: Nguyễn Thanh H2, Trương Đức N1, Võ Quốc C, Nguyễn Hữu P bên trong có chứa 09 (chín) gói nylon được hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (Ký hiệu mẫu A1) có **khối lượng 1,6225 gam, là ma túy, loại methamphetamine;**

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 02) có dấu mộc tròn màu đỏ của Công an xã L, Công an thành phố H cùng các chữ ký ghi họ tên của: Nguyễn Thanh H2, Trương Đức N1, Võ Quốc C, Nguyễn Hữu P bên trong có chứa 05 (năm) gói nylon được hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu mẫu A2) có **khối lượng 13,1623 gam, là ma túy, loại heroine;**

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 03) có dấu mộc tròn màu đỏ của Công an xã L, Công an thành phố H cùng các chữ ký ghi họ tên của: Nguyễn Thanh H2, Trương Đức N1, Võ Quốc C, Nguyễn Hữu P bên trong có chứa 11 (mười một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu mẫu A3) có **khối lượng 0,4165 gam, là ma túy, loại heroine;**

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 04) có dấu mộc tròn màu đỏ của Công an xã L, Công an thành phố H cùng các chữ ký ghi họ tên của: Nguyễn Thanh H2, Trương Đức N1, Võ Quốc C, Nguyễn Hữu P bên trong có chứa 11 (mười một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng (Ký hiệu mẫu A4) có **khối lượng 27,1398 gam, là ma túy, loại heroine;**

** Thu giữ vật chứng và xử lý :*

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ được các tài liệu, đồ vật, vật chứng như sau:

- 04 (bốn) phong bì niêm phong đánh số 8351/1, 8351/2, 8351/3, 8351/4 ngày 25/10/2025 của Phòng K Công an thành phố H, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định.

- Số tiền 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng) thu giữ của Võ Quốc C.
- 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa màu trắng một đầu được hàn kín có các kích thước khác nhau, 01 (một) cái túi có khóa kéo bằng vải dù màu xanh, 01 (một) miếng giấy bạc, 01 (một) cái quần dài bằng vải thun màu đen thu giữ của Võ Quốc C.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A91, màu xanh, số IMEI 1: 860154040347019, số IMEI 2: 860154040347001 đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số IMEI 1: 357260093881075, số IMEI 2: 357260094850467 đã qua sử dụng thu giữ của Võ Quốc C.
- 01 (một) kim tiêm, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A05S, số Imei: 357533642613094, số Imei 2: 358833702613094 thu giữ của Nguyễn Đức L1.

Các vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra chuyển đến Thi hành án dân sự Thành phố H để bảo quản, chờ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Quốc C và Nguyễn Đức L1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 855/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 26/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố Võ Quốc C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3, Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Đức L1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Quốc C và Nguyễn Đức L1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo thấy mình không bị oan, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Võ Quốc C mức án từ 15 (mười lăm) năm tù đến 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Đức L1 mức án từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung bị cáo Võ Quốc C 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 04 (bốn) phong bì niêm phong đánh số 8351/1, 8351/2, 8351/3, 8351/4 ngày 25/10/2025 của Phòng K Công an Thành phố H.

- 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa màu trắng một đầu được hàn kín có các kích thước khác nhau.

- 01 (một) miếng giấy bạc.

- 01 (một) cái quần dài bằng vải thun màu đen thu giữ của Võ Quốc C.

- 01 (một) kim tiêm

+ Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước:

- Số tiền 900.000đồng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A91, màu xanh số IMEI 1: 860154040347019, số IMEI 2: 35720094850467 đã qua sử dụng thu giữ của Võ Quốc C

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S2 không khởi động được có imei ghi bên ngoài 357538/64/261309/4.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số IMEI 1: 357260093881075, SỐ IMEI 2: 357260094850467 đã qua sử dụng thu giữ của Võ Quốc C.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Võ Quốc C và Nguyễn Đức L1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám xét, kết luận giám định số 8350/KL-KTHS ngày 25/10/2025 và số 8351/KL-KTHS ngày 24/10/2025 của Phòng K Công an Thành phố H và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

[2.1] Đối với bị cáo Võ Quốc C: Vào khoảng 09 giờ 40 phút, ngày 20/10/2025, Võ Quốc C bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ 40,7186 gam ma túy, loại Heroin và 1,6225 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán kiếm lời. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 8/2025 đến ngày 16/10/2025, Võ Quốc C đã 02 lần liên hệ đối tượng tên T1 (không rõ nhân thân, địa chỉ) để mua ma túy với tổng số tiền là 40.000.000đồng. Số ma túy này Chánh phân chia thành nhiều tép, gói nhỏ (không

rõ số lượng cụ thể) để bán lại kiếm lời. Chánh đã bán cho người đàn ông tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) được 02 lần với tổng số 120 tép ma túy heroine với giá 9.000.000đồng nhưng Chánh chưa lấy được tiền từ Đ; bán cho Nguyễn Đức L1 tổng cộng 03 lần, tổng số 16 tép ma túy heroine với giá 1.500.000đồng. Ngoài ra Chánh còn bán ma túy cho một số người khác nhưng C không biết tên và nhân thân lai lịch cụ thể.

Trong vụ án này, bị cáo có 02 chất ma túy mà tổng khối lượng tương đương với khối lượng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 (Heroine là 41,0664 gam, vượt mức 30 gam; cộng thêm 1,6225 gam Methamphetamine), thuộc trường hợp "có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2.] Đối với bị cáo Nguyễn Đức L1: Vào khoảng 9 giờ 40 phút ngày 20/10/2025, Nguyễn Đức L1 bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang có hành vi tàng trữ ma túy theo Kết luận giám định có khối lượng 0,3478 gam ma túy, loại Heroine mua của Võ Quốc C nhằm mục đích sử dụng. Khối lượng nêu trên thuộc trường hợp "*Hêrôin, C2, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Đức L1 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền về quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến nhiều căn bệnh, cũng như tội phạm của xã hội. Bị cáo C có nhân thân xấu. Sau khi bị cáo được giáo dục xong không thay đổi bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo C: Bị cáo đã bán ma túy cho Đ 02 lần, bán cho Lành 03 lần, ngoài ra còn một số người khác chưa rõ lai lịch. Như vậy, bị cáo thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo C là lao động chính trong gia đình, có xác nhận của chính quyền địa phương, hiện nay cha bị cáo đang bị bệnh lao phổi, điều kiện kinh tế gia đình khó

khẩn, do đó HĐXX áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét đối với bị cáo C khi lượng hình.

[6] Đối với trình bày của người bào chữa cho bị cáo C:

[6.1] Luật sư bào chữa đồng ý về tội danh. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo C thêm các điểm m, t khoản 1 Điều 51 BLHS, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và do bị cáo hoàn cảnh khó khăn, bán ma túy nhưng chưa nhận được tiền nên xin miễn Hình phạt bổ sung.

[6.2] HĐXX thấy rằng: Đối với điểm m khoản 1 Điều 51 BLHS “Phạm tội do lạc hậu”. Bị cáo có trình độ học vấn 9/12, là người lao động tiếp xúc ngoài xã hội sớm, nhà trường, trên loa, đài phát thanh, truyền hình cũng như báo chí luôn luôn tuyên truyền công tác phòng, chống ma túy, bị cáo hiểu được ma túy là chất cấm lưu hành nhưng vẫn cố tình mua bán để kiếm lời, nên không được xem là “Phạm tội do lạc hậu”; Đối với điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án”. Bị cáo C bị phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ ma túy để mua bán, trong quá trình điều tra xác định được người bán là “Tiên”, người mua là “Đen”, “Lành” và một số đối tượng khác, nhưng bị cáo không cung cấp được thông tin nào giúp bắt giữ đối tượng khác hoặc làm rõ hành vi phạm tội chưa bị phát giác, nên đề nghị điểm m, t khoản 1 Điều 51 BLHS của người bào chữa chưa đủ cơ sở để chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Võ Quốc C có tính chất nguy hiểm cao, vì động cơ vụ lợi mà mua bán trái phép chất ma túy, là chất cấm lưu hành; do đó, ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 04 (bốn) phong bì niêm phong đánh số 8351/1, 8351/2, 8351/3, 8351/4 ngày 25/10/2025 của Phòng K Công an Thành phố H; 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa màu trắng một đầu hàn kín có các kích thước khác nhau; 01 (một) túi có khóa kéo bằng vải dù màu xanh; 01 (một) miếng giấy bạc; 01 (một) kim tiêm là vật nhà nước cấm lưu hành và công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 cái quần dài bằng vải thun màu đen thu giữ của Võ Quốc C không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A91, màu xanh số IMEI 1: 860154040347019, số IMEI 2: 35720094850467 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu S2 không khởi động được có imei ghi bên ngoài 357538/64/261309/4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số IMEI 1: 357260093881075, SỐ IMEI 2: 357260094850467 đã qua sử dụng thu giữ của Võ Quốc C. Là phương tiện các bị cáo dùng liên lạc để phạm tội, nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- Số tiền 900.000 đồng do bị cáo C phạm tội mà có nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

[9] Đối với người phụ nữ tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma túy cho Võ Quốc C và có thông tin tài khoản ngân hàng số: 523456112, ngân hàng V, tên tài khoản N2 (theo lời khai của C cung cấp), cơ quan điều tra đã có văn bản gửi ngân hàng V để thu thập về thông tin tài khoản này nhưng chưa nhận được kết quả trả lời nên chưa xác định được thông tin của đối tượng T1. Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) là người giới thiệu cho C liên hệ với T1 để mua ma túy và trực tiếp lấy ma túy từ T1 về đưa cho cho Võ Quốc C, ngoài ra có thông tin số điện thoại của Đ là 0963682495, cơ quan điều tra đã có văn bản gửi Tập đoàn C3 để thu thập về thông tin chủ số điện thoại nhưng chưa nhận được kết quả trả lời nên chưa xác định được thông tin của đối tượng Đ. Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Các bị cáo Võ Quốc C và Nguyễn Đức L1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Quốc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Đức L1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt: Võ Quốc C 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2025.

3. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt: Nguyễn Đức L1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2025.

4. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, buộc bị cáo Võ Quốc C phải nộp số tiền 10.000.000đồng (mười triệu đồng) để sung vào công quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) phong bì niêm phong đánh số 8351/1, 8351/2, 8351/3, 8351/4 ngày 25/10/2025 của Phòng K Công an Thành phố H; 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa màu trắng một đầu hàn kín có các kích thước khác nhau; 01 (một) túi có khóa kéo bằng vải dù màu xanh; 01 (một) miếng giấy bạc; 01 (một) kim tiêm; 01 cái quần dài bằng vải thun màu đen thu giữ của Võ Quốc C.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A91, màu xanh số IMEI 1: 860154040347019, số IMEI 2: 35720094850467 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu S2 không khởi

động được có imei ghi bên ngoài 357538/64/261309/4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, màu vàng, số IMEI 1: 357260093881075, SỐ IMEI 2: 357260094850467 đã qua sử dụng thu giữ của Võ Quốc C và số tiền 900.000đồng (chín trăm ngàn đồng).

(Vật chứng nêu trên Phòng thi hành án dân sự Khu vực 12-Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 120/BB-THADS(12) ngày 27/3/2026 và Biên lai thu tiền số 0005358 ngày 27/3/2026).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Võ Quốc C và Nguyễn Đức L1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (20/5/2026) để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh;
(GĐKT &THA)
- VKSND Khu vực 13;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- Công an TP.Hồ Chí Minh;
- THA hình sự;
- THA Dân sự TPHCM (Phòng THA dân sự KV 12);
- Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh;
- PC10; PV06 CA TP.Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Ngọc Dung